

1000  
KS. BÙI VĂN YÊN

# SỬA CHỮA ĐỒ ĐIỆN GIA ĐÌNH



NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

K.S. BÙI VĂN YÊN

SỬA CHỮA

# ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG

(TÁI BẢN CÓ SỬA CHỮA, BỔ SUNG)



1997

## LỜI NÓI ĐẦU

Đồ điện gia dụng đã và đang trở thành dụng cụ không thể thiếu được trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Từ ngọn đèn điện đến đèn trang trí trong ngày vui, máy tăng giảm điện, máy ồn áp, quạt máy, bàn là, bếp điện đơn giản, đến nồi cơm điện tự động có dùng điện tử, vi mạch, máy bơm nước tưới, nước sinh hoạt ; tủ lạnh, máy giặt, quạt điện điều khiển bằng vi mạch đời mới nhất... đều được viết cụ thể về cấu tạo và nguyên lý làm việc, phương pháp, sử dụng và bảo quản giúp người sử dụng có những hiểu biết cần thiết để khai thác tốt các dụng cụ này.

Nội dung chủ yếu của sách gồm những vấn đề kỹ thuật điện và điện tử tưởng chừng như rất cao siêu khó khăn nhưng lại được trình bày đơn giản dễ hiểu ; không đi sâu vào lý thuyết tính toán phức tạp mà chỉ viết lên những kỹ năng sửa chữa, những kiến thức nghề nghiệp và kinh nghiệm, những bảng tra cứu cần thiết khi quấn quạt, máy bơm, tăng

diện... những công thức được ứng dụng trong công nghệ để thay thế vật liệu khi cần trung, đại tu đồ điện sao cho ai đọc kỹ cũng hiểu và làm được tốt.

Sách đã được dùng làm tài liệu giảng dạy cho nhiều lớp dạy nghề trong một số trường ở thành phố Hải Phòng. Qua lần xuất bản thứ nhất, chúng tôi đã nhận được sự cổ vũ nhiệt tình của bạn đọc gần xa trong cả nước.

Theo nguyện vọng của đông đảo bạn đọc, sách được tái bản có sửa chữa và bổ sung thêm phần IC sử dụng ở nồi cơm điện. Hy vọng đây sẽ là cẩm nang quý cho thợ điện, một tài liệu tham khảo thực hành tốt cho cán bộ kỹ thuật và kỹ sư ngành điện dân dụng.

Sách viết theo những tư liệu thực tế rút ra từ việc sửa chữa những đồ điện của nhiều nước nên không tránh khỏi có những sai sót, rất mong sự bô cứu đóng góp ý kiến của bạn đọc.

**Tác giả : K.S. BÙI VĂN YÊN**

## MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
<i>Chương I :</i>	
<b>VẬT LIỆU ĐIỆN, ĐIỆN TỬ DÙNG TRONG ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG</b>	
1.1.1- Các loại điện trở thường dùng	7
1.1.2- Cách đọc các trị số của điện trở	8
1.1.3- Đầu các điện trở	10
1.2.1- Tụ điện	11
1.2.2- Điện dung của tụ và cách sử dụng tụ điện	13
1.2.3- Cách kiểm tra chất lượng của tụ điện	16
1.3.1- Diốt bán dẫn	17
1.3.2- Diốt Germani và diốt Silic - cách kiểm tra, sử dụng	19
1.3.3- Chỉnh lưu bằng diốt	24
1.3.4- Diốt ốn áp	27
1.3.5- Diốt phát quang	28
1.4.1- Bóng 3 cực bán dẫn (Tranzito)	30
1.4.2- Cách xác định chân tranzito	31
1.4.3- Định thiên trong các mạch tranzito	34

1.5- Tranzito trường (FET) - Cách kiểm tra chất lượng	35
1.6- Một số điểm chú ý khi dùng diốt và tranzito	36
1.7- Đèn trang trí nhấp nháy kiểu đa hài dùng tranzito	38
1.8.1- Tiristo và các tham số chủ yếu	39
1.8.2- Một số mạch không chế đóng mở tiristo	41
1.8.3- Cách kiểm tra Tiristo và triac	45
1.8.4- Ứng dụng của tiristo vào mạch đèn trang trí	47
1.9- Rơle điện áp và rơle dòng điện	50
1.10- Rơle thời gian kiểu động cơ điện	51
1.11- Rơle thời gian kiểu điện tử	53
1.12- Rơle nhiệt	55
1.13- Vi mạch tích hợp IC	56

*Chương II*  
**MÁY BIẾN ÁP VÀ ỔN ÁP**

2.1- Cấu tạo và nguyên lý làm việc của máy biến áp	59
---	----

2.2- Quấn lại máy biến áp nguồn, & biến áp điều khiển	61
2.3- Thiết kế dây quấn máy biến áp công suất nhỏ	63
2.4- Tự chế "Ro nha" để thử rôto máy điện	67
2.5- Máy biến áp tự ngẫu	69
2.6- Làm mới máy tăng giảm điện có bộ tự động cắt điện khi quá áp	73
2.7- Ốn áp điện một chiều	79
2.8- Ốn áp điện xoay chiều	83
2.9- Ốn áp kiểu sắt từ cách sử dụng và sửa chữa	84
2.10- Ốn áp sắt từ loại 3 lõi vỏ "Tổ ong" Liên Xô (cũ)	86

### *Chương III*

#### QUẠT ĐIỆN

✓ 3.1- Cấu tạo	89
✗ 3.2- Nguyên lí làm việc chung	90
3.3- Đặc điểm và nguyên lí làm việc của quạt điện vòng chập	91

3.4- Đặc điểm và nguyên lí làm việc của quạt điện chạy tụ	92
3.5- Các phương pháp thay đổi tốc độ quay của quạt	X 93
3.6- Thay đổi lưu lượng gió của quạt bằng biến trở	X 94
3.7- Quạt Diamond dùng cuộn kháng để điều chỉnh lưu lượng gió	96
3.8- Dùng công tắc đổi cách nối các bin để điều chỉnh tốc độ quạt	X 97
3.9- Máy kinh nghiệm sửa quạt bàn 3 tốc độ Orbita (Nga)	99
3.10- Quấn thêm cuộn tốc độ trực tiếp và Stato	X 101
3.11- Quạt bàn Nhật điều chỉnh lượng gió bằng tiristo	103
3.12- Quạt trần (Nga) dùng hộp số có linh kiện điện tử	105
3.13- Cách kiểm tra phát hiện hư hỏng ở quạt điện	X 107
3.14- Những hư hỏng về phần cơ và biện pháp sửa chữa.	108

3.15- Những hư hỏng về phần điện và biện pháp sửa chữa	112
3.15.1- Quạt vòng chập	112
3.15.2- Tìm bin đứt dây	113
3.15.3- Tìm bin chập mạch	113
3.15.4- Tìm bin chạm mát	114
3.16- Quạt chạy tụ	114
3.16.1- Tìm đầu dây và đấu cho quạt chạy đúng chiều	114
3.16.2- Tìm đầu dây, thử chất lượng của quạt có dây số	117
3.16.3- Cách kiểm tra tụ điện giấy đầu và chọn tụ cho quạt	118
3.16.4- Một vài hư hỏng phổ biến ở quạt dùng linh kiện điện tử	120
3.17- Quấn lại quạt điện	122
3.17.1- Vẽ sơ đồ đấu dây	122
3.17.2- Tháo các cuộn dây để lấy số liệu	123
3.17.3- Làm khuôn quấn dây	125
3.17.4- Quấn bin, lót cách điện, hạ dây	128
3.17.5- Đầu dây, bó dây và tẩm sơn cách điện	129

3.18- Một số kinh nghiệm sửa chữa và quấn lại quạt điện	130
3.18.1- Thay thế cỡ dây khi quấn quạt	130
3.18.2- Đấu lại quạt điện 110V chạy điện 220V	133
3.18.3- Quấn lại quạt điện theo điện áp mới	134
3.18.4- Tính lại dây quấn khi thay đổi tần số điện vào quạt	141
3.19- Tốc độ và chiều quay của quạt điện	143
3.19.1- Quấn và đấu để quạt chạy tụ không có dây số quay đúng chiều	146
3.19.2- Quấn và đấu để quạt bàn chạy tụ có dây số quay đúng chiều	148
3.20- Tìm đâu dây trong bin của quạt bàn 3 số bị mất dấu	150

*Chương IV*  
**MÁY GIẶT VÀ MÁY BƠM NƯỚC**

I- MÁY GIẶT	163
4.1.1- Cách sử dụng máy - cấu tạo về mạch điện	163
4.1.2- Phương pháp đảo chiều của động cơ máy giặt	165

4.1.3- Quấn động cơ máy giặt	166
4.1.4- Tấm sơn cách điện	168
<b>II- MÁY BƠM NƯỚC</b>	<b>169</b>
4.2.1- Cấu tạo và nguyên lí làm việc của bơm li tâm	170
4.2.2- Sử dụng và bảo quản bơm li tâm	170
4.2.3- Quấn lại máy bơm nấm AGIDEN	171
4.2.4- Quấn lại máy bơm KAMA-10 kiểu trực đứng	177
4.2.5- Máy bơm nước KAMA-8	180
4.2.6- Quấn lại máy bơm KAMA-8	184
4.2.7- Thực hành thao tác quấn rôto	185
4.2.8- Cân bằng rôto	187
4.2.9- Bơm nước kiểu điện từ	188
4.2.10- Sử dụng, sửa chữa và quấn lại bơm điện từ	189

*Chương V*

**DỤNG CỤ ĐIỆN GIA ĐÌNH DÙNG NHIỆT NĂNG**

5.1- Khái niệm	193
5.2- Bàn là điện thông thường	194
5.3- Bàn là điện tự động	195

5.3.1- Nguyên lí làm việc - Những hư hỏng và cách sửa chữa bàn là	195
5.4- Bếp điện có 2 kiêng kiểu -) ΠΤ (Nga)	197
5.5- Nồi nấu cơm bằng điện	199
5.5.1- Khái niệm chung	199
5.5.2- Nồi nấu cơm sản xuất trong nước	200
5.6- Sử dụng, sửa chữa đồ điện gia nhiệt thông thường	202
5.7.1- Nồi cơm điện của hãng Toshiba (nồi cơ)	204
5.7.2- Nguyên lí làm việc của nồi cơ	205
5.8.1- Cấu tạo và nguyên lí làm việc của nồi cơm điện tử	206
5.8.2- Sơ đồ khối nồi cơm điện tử Nhật kiểu "Con voi"	207
5.9- Các bước cần thực hiện khi sửa chữa nồi cơm điện	209
5.10- Sửa chữa những hư hỏng thường gặp ở nồi cơm điện	212
5.10.1- Dây đứt, lỏng tiếp xúc	212
5.10.2- Linh kiện đứt	213
5.10.3- Chập mạch, dính tiếp điểm	213
5.10.4- Mạch in bị hỏng	214

5.10.5- Hỏng bên trong các Tranzito, các IC	214
5.11- Một số hư hỏng đặc biệt ở nồi cơm điện. Cách kiểm tra sửa chữa	215
5.11.1- Nồi dùng điện 110V cắm nhầm vào điện 220V	215
5.11.2- Nồi cơm điện hư hỏng chập chờn	217
5.11.3- Nồi hỏng do linh kiện bị ẩm	217
5.11.4- Nồi hỏng do nhiệt và thời gian tác động	218
5.11.5- Nồi hỏng do nguyên nhân cơ học	219
5.11.6- Nồi cơm bị hỏng vào ngày nồm ẩm ướt	219
5.11.7- Nồi không nấu được cơm chín hoặc cơm cháy, cơm khê	220
5.11.8- Sửa chữa nồi cơm điện tử thành "nồi cơ mềm"	221
5.11.9- Thay thế IC bằng tranzito ở nồi cơm điện tử	224

*Chương VI*  
**TỦ LẠNH DÙNG TRONG GIA ĐÌNH**

6.1- Cấu tạo và nguyên lí làm việc của tủ lạnh	226
--	-----

6.2- Đặc tính kĩ thuật của một số tủ lạnh thông dụng	227
6.3- Những linh kiện điện cơ bản của tủ lạnh	229
6.3.1- Động cơ điện	229
6.3.2- Hệ thống xả đá	230
6.4- Nguyên lí làm việc của mạch điện ở tủ lạnh	231
6.5- Sử dụng tủ lạnh - Những điều cần biết	233
6.6- Sự cố và sửa chữa nhỏ điện tủ lạnh	235
6.7- Thủ chất lượng và tìm đâu dây ra của động cơ tủ lạnh	238
6.8- Quấn lại động cơ trong tủ lạnh	239
6.8.1- Khởi động bằng vòng dây chập ngược	239
6.8.2- Vẽ sơ đồ dây quấn Stato có vòng dây chập ngược	241
6.8.3- Sơ đồ dây động cơ tủ lạnh dùng tụ điện (Nhật)	241
6.8.4- Thực hành quấn lại động cơ tủ lạnh	243